

Những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc về con đường cách mạng Việt Nam

● PGS, TS NGUYỄN QUỐC BẢO - ThS NGUYỄN THỊ MINH THÙY
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Vào cuối thế kỷ thứ XIX và đầu thế kỷ XX, cả dân tộc Việt Nam bị đè nén bởi hai tầng áp bức, bóc lột của đế quốc Pháp và chế độ phong kiến nhà Nguyễn. Không cam chịu làm nô lệ, nhân dân Việt Nam đã liên tiếp đứng lên chống bọn đế quốc thực dân nhưng không thành công. Các sĩ phu yêu nước đều trăn trở về con đường giải phóng dân tộc. Nguyễn Ái Quốc (lúc đó là Nguyễn Tất Thành) cho rằng, cần phải tìm hiểu về thế giới, về nước Pháp trước khi lựa chọn con đường cách mạng cho dân tộc mình. Tháng 6.1911, Nguyễn Tất Thành đã quyết tâm rời Tổ quốc đi sang các nước phương Tây, nơi có tư tưởng tự do, dân chủ và khoa học kỹ thuật đang phát triển để nghiên cứu rồi trở về nước tổ chức đồng bào đấu tranh giành độc lập. Con đường mà cách mạng Việt Nam thực hiện chính là những sáng tạo của Người trong quá trình bốn ba đó.

Cho đến đầu thế kỷ XX, các phong trào đấu tranh yêu nước và dân chủ theo khuôn mẫu tư sản, tiểu tư sản diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau rất phong phú đã lần lượt bị thất bại. Phong trào công nhân đấu tranh chống lại chế độ áp bức, bóc lột của bọn chủ thực dân cũng đã từng bước phát triển, nhất là những hình thức đấu tranh đặc thù của giai cấp công nhân như lần công, bãi công. Song, phong trào công nhân lúc này chưa trở thành một lực lượng chính trị độc lập, chưa có ý thức về sứ mệnh lịch sử của mình. Phong trào dân tộc nói chung vẫn bị bế tắc, chưa tìm được con đường dẫn đến thắng lợi. Giữa bối cảnh lịch sử đó, Nguyễn Ái Quốc (lúc đó là Nguyễn Tất Thành) đã quyết tâm rời Tổ quốc đi sang các nước phương Tây, nơi có tư tưởng tự do, dân chủ và khoa học kỹ thuật đang phát triển để nghiên cứu xem họ làm thế nào rồi trở về nước tổ chức đồng bào đấu tranh giành độc lập.

Tên con đường bốn ba khắp năm châu bốn biển, Nguyễn Ái Quốc đã để tâm xem xét tình hình, nghiên cứu lý luận và kinh nghiệm của các cuộc cách mạng

diễn hình trên thế giới, như cách mạng Mỹ, cách mạng Pháp. Đồng thời, Người còn tham gia lao động, đấu tranh trong hàng ngũ giai cấp công nhân và nhân dân lao động thuộc địa các màu da. Nghiên cứu về cách mạng Mỹ, cách mạng Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã học tập được nhiều bài học quý về lực lượng cách mạng, về tổ chức, về tinh thần, ý chí cách mạng và đặc biệt là bài học về chọn con đường cách mạng. Người vạch rõ: "Cách mạng Pháp cũng như cách mạng Mỹ, nghĩa là cách mạng tư bản, cách mạng không đến nơi, tiếng là công hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lực công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa". Vì thế, "chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh thì nên làm đến nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều... Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thì dân chúng mới được hạnh phúc"⁽¹⁾.

Từ khi Cách mạng tháng Mười Nga nổ ra và thắng lợi, tư tưởng cách mạng vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin đã được thực nghiệm trên nước Nga. Nguyễn Ái Quốc lúc này sống trên đất Pháp, Người đã chú tâm tìm hiểu về con đường của Cách mạng tháng

Mười, về nước Nga Xô viết. Nghiên cứu về cuộc Cách mạng tháng Mười Nga. Người đã đi đến khẳng định: "Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên Việt Nam. Cách mệnh Nga đã đuổi được vua, tư bản, địa chủ rồi, lại ra sức cho công nông các nước và dân bị áp bức các thuộc địa làm cách mệnh để đập đổ tất cả đế quốc chủ nghĩa và tư bản trong thế giới"¹.

Ban Sơ thảo về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I Lênin đã đem đến cho Người những nhận thức mới sáng tỏ hơn về cách mạng thuộc địa, về con đường giải phóng dân tộc khai gông cùm nô lệ, từ đó đã giúp Người chọn lựa đúng đắn con đường giải phóng dân tộc muốn cứu nước giải phóng dân tộc không còn con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản.

Từ nhận thức cách mạng và khoa học đó, tại Đại hội Tua (Tours) của Đảng Xã hội Pháp (tháng 12.1920) Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ ba và sau đó cùng các đồng chí chân chính trong Đảng Xã hội Pháp thành lập ra Đảng Cộng sản Pháp. Người đã trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Từ chủ nghĩa yêu nước, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, từ một chiến sĩ giải phóng dân tộc tiến đến Nguyễn Ái Quốc đã trở thành một chiến sĩ cộng sản, một chiến sĩ quốc tế vô sản.

Tìm hiểu về con đường đưa Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, nhiều nhà nghiên cứu đã nhất trí nhận định rằng, có hai nhân tố cơ bản, đó là: 1/ Thời đại mới mở đầu bằng Cách mạng tháng Mười Nga, thời đại mà độc lập dân tộc không thể tách rời chủ nghĩa xã hội, Nguyễn Ái Quốc là người Việt Nam đầu tiên sớm nhận ra chân lý đó; 2/ Nhu cầu cấp bách của lịch sử Việt Nam: Giành lại độc lập, tự do cho dân tộc. Nguyễn Ái Quốc là người sớm nắm bắt được nhu cầu đó và đáp ứng được đòi hỏi của lịch sử².

Trong cuốn "Thêm một số tư liệu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp năm 1917-1923", Giáo sư Nguyễn Phan Quang cũng nêu lên 4 mốc quan trọng đưa Nguyễn Ái Quốc từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin:

Một là, bằng thiên tài trí tuệ và nghị lực phấn đấu phi thường vượt qua sự hạn chế của những người yêu nước đương thời.

Hai là, năm 1911 Nguyễn Ái Quốc ra đi với mục đích "Tôi muốn ra nước ngoài xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta".

Ba là, năm 1914 chiến tranh thế giới lần thứ nhất bùng nổ, Nguyễn Ái Quốc đã có thêm thức tế sinh động để hiểu rõ bộ mặt thật của chủ nghĩa tư bản.

Bốn là, với sự ra đời của Quốc tế cộng sản, trong phong trào công nhân quốc tế đã diễn ra một sự phân hóa sâu sắc. Trong Đảng Xã hội Pháp cũng diễn ra một cuộc đấu tranh gay gắt về việc theo Quốc tế hai hay Quốc tế ba của Lênin. Cuộc đấu tranh này đã ảnh hưởng quyết định đến quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

Sự kiện tháng 12 1920 đã đưa Nguyễn Ái Quốc trở thành con người của bước ngoặt lịch sử mở đường vạch ra hướng thắng lợi cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của Việt Nam. Kể từ đây, Người đã dành nhiều thời gian để nghiên cứu, xây dựng lý luận, tư tưởng chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc để truyền bá vào Việt Nam, dẫn dắt cả một thế hệ thanh niên yêu nước Việt Nam đi theo con đường mà Người đã lựa chọn. Nguyễn Ái Quốc đã tích cực hoạt động chuẩn bị để thành lập một đảng cách mạng tiên phong của giai cấp công nhân nhằm đảm nhiệm sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Những năm tháng sống trên đất Pháp (từ 1921 đến tháng 6 1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa, xuất bản tờ báo Người cùng khổ (Le Paria), làm trưởng tiêu ban nghiên cứu các vấn đề Đông Dương trong ban nghiên cứu thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp, viết bài cho báo Người cùng khổ, Nhân đạo, viết tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp.

Từ tháng 6.1923 đến cuối năm 1924, Nguyễn Ái Quốc nghiên cứu và hoạt động ở Liên Xô, dự Đại hội Quốc tế nông dân (tháng 10 1923), Đại hội lần thứ V của Quốc tế cộng sản và nhiều Đại hội quốc tế quan trọng khác. Đây là những năm tháng Nguyễn Ái Quốc đi sâu nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm cách mạng Nga, nghiên cứu, xây dựng lý luận và tư tưởng

cách mạng giải phóng dân tộc. Sau đó, tháng 12.1924, Người trở về Quảng Châu (Trung Quốc) để xúc tiến quá trình chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời chính đảng cách mạng ở Việt Nam.

Nghiên cứu hoạt động lý luận của Nguyễn Ái Quốc, tìm hiểu các bài viết, các tham luận chính trị, các tác phẩm của Người trong chặng đường từ 1921-1927, ta thấy quan điểm cách mạng và lý luận về con đường cách mạng vô sản Việt Nam đã thể hiện khá hoàn chỉnh. Nội dung của hệ thống quan điểm đó là:

- Đi sâu vạch rõ bản chất phản động của chủ nghĩa thực dân được ngụy trang bằng cái gọi là "khai hóa văn minh". Người đã khái quát về chủ nghĩa thực dân: Chế độ thực dân là "ăn cướp", là hiếp dâm, giết người. Chủ nghĩa thực dân là kẻ thù chung của các dân tộc thuộc địa. Nguyễn Ái Quốc đã khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, thức tỉnh tinh thần phản kháng dân tộc, kêu gọi nhân dân các nước thuộc địa phải dựa vào lực lượng của bản thân mình để đứng lên giải phóng cho mình, "công cuộc giải phóng anh em ở các nước thuộc địa chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em"⁽¹⁾.

- Cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản. Giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng nhân dân lao động, giải phóng giai cấp công nhân. "Chu có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc, cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản và cách mạng thế giới"⁽²⁾. Tư tưởng đó là nền tảng của đường lối chiến lược tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc theo phương hướng tiến lên chủ nghĩa xã hội của Nguyễn Ái Quốc, của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Cách mạng giải phóng dân tộc ở các thuộc địa và cách mạng vô sản ở "chính quốc" có quan hệ khăng khít với nhau như hai cánh của cách mạng thời đại. Phải thực hiện sự liên minh chiến đấu giữa lực lượng cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản ở "chính quốc". Thực hiện sự liên minh giữa phương Đông và phương Tây theo khẩu hiệu chiến lược của Lênin "vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại". Nhưng điều đặc biệt quan trọng là Nguyễn Ái Quốc đã nêu rõ "cách mạng thuộc địa không phụ thuộc vào cách mạng "chính quốc" mà nó có tính chủ động, độc lập. Cách mạng thuộc địa có thể thành công trước cách mạng ở "chính quốc"

và góp phần thúc đẩy cách mạng chính quốc tiến lên. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động thuộc địa phải nêu cao tinh tích cực chủ động cách mạng, phải dựa trước hết vào lực lượng của chính mình để đấu tranh giải phóng cho mình. Đây là một quan điểm cách mạng độc lập, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc về vị trí của cách mạng các nước thuộc địa.

- Tư tưởng về đường lối chiến lược cách mạng ở thuộc địa: Tiến hành giải phóng dân tộc, mở đường tiến lên giải phóng hoàn toàn lao động, giải phóng con người, tức là làm cách mạng giải phóng dân tộc tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Song, trước hết phải giải phóng dân tộc, đánh đuổi bọn đế quốc, giành lấy độc lập, tự do. Nguyễn Ái Quốc đã sớm xác định một cách đúng đắn tính chất của cách mạng ở các nước thuộc địa là "dân tộc cách mạng": "Nước đã mất thì dân cũng mất cả quyền lợi và kinh tế - chính trị, mất cả tự do độc lập. Ách áp bức dân tộc của đế quốc đã làm cho các dân tộc bị nô lệ không thể chịu nổi mãi đã nổi dậy lên, đoàn kết lại, biết rằng thù chết được tự do hơn sống làm nô lệ, đồng tâm hiệp lực đánh đuổi tụi áp bức mình đi, ấy là dân tộc cách mạng"⁽³⁾. Nguyễn Ái Quốc đã nhận thức và xác định đúng các vấn đề về kẻ thù, về nhiệm vụ cách mạng, về các lực lượng sáng tạo nên sức mạnh dân tộc, về xây dựng đội tiền phong cách mạng... ở các nước thuộc địa; chứ rõ, bọn đế quốc và phong kiến phản động thường cấu kết chặt chẽ với nhau, áp bức và bóc lột nhân dân lao động và dân bản xứ. Vì vậy, nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng ở thuộc địa là phải tập trung lực lượng chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược và thống trị, gương cao ngọn cờ chống đế quốc, giành lấy độc lập tự do và sau khi thắng lợi sẽ phát triển theo hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Đó chính là tư tưởng chiến lược đúng đắn của Nguyễn Ái Quốc về cách mạng thuộc địa.

- Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược "giải phóng gông cùm nô lệ cho đồng bào... là việc chung của dân chúng", phải ra sức tập hợp lực lượng xây dựng sức mạnh dân tộc, chống đế quốc. Vì bị áp bức mà sinh ra cách mạng, cho nên ai bị áp bức càng nhiều thì lòng cách mạng càng bền, chủ cách mạng càng quyết. Công nông là "người chủ cách mệnh", "là gốc cách mệnh". Phân tích nội dung kinh tế và giai cấp xã hội trong thời đại mới, Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định:

"Trong thời đại hiện nay, giai cấp công nhân là giai cấp độc nhất và duy nhất có sứ mệnh lịch sử là lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi cuối cùng"⁽¹⁾. Nông dân là lực lượng đông đảo nhất ở thuộc địa, bị đế quốc và phong kiến bóc lột nặng nề, phải đi với giai cấp công nhân, chịu sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, thì mới có thể giải phóng được. Ngược lại, giai cấp công nhân muốn giành được quyền lãnh đạo duy nhất và đưa cách mạng đến thành công phải liên minh với nông dân. Nông dân và công nhân là hai bạn đồng minh tự nhiên. Người đã phê phán trào lưu cơ hội chủ nghĩa, nịnh nông dân, coi nông dân là lực lượng chủ yếu, là động lực duy nhất của cách mạng, là đội ngũ cách mạng nhất, để chỉ đi tới chủ nghĩa phiêu lưu, chủ nghĩa cực đoan vô chính phủ và đi tới phủ định chủ nghĩa Lênin. Đặt giai cấp vô sản vào vị trí giai cấp lãnh đạo và công nhân cùng với nông dân là động lực, Nguyễn Ái Quốc đã chỉ ra một cách đúng đắn những lợi của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, đồng thời còn đảm bảo cho cách mạng giải phóng dân tộc phát triển theo phương hướng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trên cơ sở coi công nông là gốc cách mạng, Nguyễn Ái Quốc xác định bầu bạn cách mạng của công nông là "học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ" trong cuộc cách mạng dân tộc, "sĩ, nông, công, thương đều nhất trí chống lại cường quyền"⁽²⁾, nhiều người đồng tâm hiệp lực thì cách mạng mới thành công. Việt Nam, một nước "có chung một dân tộc, một dòng máu, chung một phong tục, chung một truyền thống, chung một tiếng nói"⁽³⁾, là một sức mạnh to lớn. Sức mạnh đó đang bị đế quốc âm mưu chia rẽ. Người Việt Nam "có tinh đoàn kết, nghĩa đồng bào"⁽⁴⁾ sâu nặng. Vì vậy, cần phải khơi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, nghĩa đồng bào, tập hợp mọi lực lượng yêu nước, lấy công - nông làm gốc, nhằm tạo nên sức mạnh dân tộc để chiến đấu và chiến thắng bọn đế quốc. "Cách mạng giải phóng dân tộc phải thực hiện sự đoàn kết và liên minh với các lực lượng cách mạng quốc tế". Cách mạng Việt Nam là một bộ phận trong cách mạng thế giới. Ai làm cách mạng trong thế giới đều là đồng chí của nhân dân Việt Nam. Nhưng muốn anh em trong thế giới giúp chúng ta thì trước hết "mình phải tự giúp lấy

mình", không ý lại trông chờ, phải nêu cao tinh thần chủ động cách mạng, ý thức tự lực, tự cường. Có như vậy mới phát huy cao độ sức mạnh dân tộc, tranh thủ có hiệu quả sức mạnh quốc tế, thực hiện kết hợp đúng đắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh quốc tế, tạo nên sức mạnh tổng hợp để chiến thắng kẻ thù.

- Cách mạng là sự nghiệp của cả dân chúng được giác ngộ và được tổ chức lại, chứ không phải là việc của một vài người. Vì vậy, phải giáo dục quần chúng về mục đích cách mạng, biết đồng tâm hiệp lực để "đánh đổ cái giai cấp áp bức mình", "giải phóng khỏi gông cùm nô lệ cho đồng bào". Quần chúng phải được tổ chức thành một đội ngũ vững bền mới thành công. Còn người cách mạng thì phải hiểu biết tình thế, phải biết so sánh lực lượng, phải có "mưu lược", "phải biết cách làm mới chóng". Một cuộc khởi nghĩa vũ trang có khả năng nổ ra ở Đông Dương; muốn vậy, cuộc khởi nghĩa đó phải là cuộc khởi nghĩa của quần chúng chứ không phải là một cuộc nổi loạn. Đó là những quan điểm cơ bản đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc về phương pháp và nghệ thuật đấu tranh cách mạng.

Cách mạng muốn thắng lợi trước hết phải có Đảng cách mạng. "Đảng có vững, cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy". Đảng muốn vững phải có học thuyết cách mạng, đó là học thuyết Mác - Lênin. Đảng phải có đội ngũ cán bộ, đảng viên có lý tưởng cách mạng, có lập trường và đạo đức cách mạng, có quyết tâm chiến đấu vì lý tưởng giải phóng dân tộc và nhân loại...

Hệ thống quan điểm và lý luận về con đường cách mạng của Nguyễn Ái Quốc chính là nội dung tư tưởng cách mạng giải phóng dân tộc theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Những luận điểm đó đã được truyền bá vào Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX, đã trở thành đường chính trị hướng phong trào dân tộc đi vào con đường cách mạng vô sản, dẫn tới sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

(1), (2), (4), (6), (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T2, Nxb. Sự thật, H., 1981, tr. 192 - 197, 206, 207, 445, 184-186, 186.

(3) Xem thêm: Nguyễn Văn Phùng, *Con đường dẫn Bác đến chủ nghĩa cộng sản và con đường dẫn Bác đến với chủ nghĩa Mác - Lênin*, Tạp chí Lịch sử Đảng số 2/1983.

(5), (7), (9), (10) Hồ Chí Minh, *Sổ đ*, T1, tr. 162, 449, 449, 449.